QUAN HỆ MỸ TRUNG NHIỆM KỲ ĐẦU CỦA CHÍNH QUYỀN OBAMA

TS. Nguyễn Lan Hương*

Tổng thống Obama bước vào Nhà Trắng đúng vào thời điểm diễn ra những biến động địa chính trị quan trọng nhất trong thế kỷ XXI. Một trong những biến động quan trọng nhất đó là sự thay đổi trong phân phối quyền lực toàn cầu, chuyển từ một mô hình đơn cực do Mỹ thống trị trong thời gian ngắn sang một cấu trúc đa cực do sự trỗi dậy của Trung Quốc và các cường quốc ngoài phương Tây khác. Sự trỗi dậy của Trung Quốc đặt ra mối đe dọa với lợi ích của Mỹ. Theo báo cáo của Hội đồng Tình báo Quốc gia năm 2009, "*mặc dù Mỹ có thể vẫn là chủ thể duy nhất quan trọng nhất, sức mạnh tương đối của Mỹ sẽ giảm và lợi thế của Mỹ sẽ bị hạn chế hơn*"[1] Trong thế giới đa cực, kiềm chế một Trung Quốc đang trỗi dậy không còn phù hợp, vì vậy Mỹ "*có một nhu cầu đặc biệt hấp dẫn trong việc hợp tác với Trung Quốc*"[2]. Bên cạnh đó, những đe dọa về sự trỗi dậy của Trung Quốc tạm thời nhường chỗ cho vấn đề ưu tiên tập trung giải quyết những hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Một số chuyên gia cũng kêu gọi Chính phủ Mỹ nên tiếp tục xu hướng chính sách Mỹ - Trung đã thực thi từ cuối chính quyền George W. Bush, đó là theo đuổi sự cân bằng tích cực trong khi can dự với Trung Quốc[3]. Như vậy, nhiều nhân tố tác động đan xen tới xu hướng hợp tác - cạnh tranh trong quan hệ Mỹ - Trung.

1. Quan điểm và mô hình hợp tác của chính quyền Obama

Cốt lõi trong chiến lược và chính sách của chính quyền Obama là đổi mới vai trò lãnh đạo toàn cầu của Mỹ. Theo quan điểm của ông, chiến lược an ninh quốc gia Hoa Kỳ nên giải quyết những thách thức bắt nguồn từ các mối đe dọa của chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan và từ sự trỗi dậy của các cường quốc mới nổi, trong đó có Trung Quốc. Tổng thống Obama tuyên bố sẽ xây dựng lại liên minh và quan hệ đối tác toàn cầu của Hoa Kỳ. Đề cập tới ưu tiên chính sách châu Á, Tổng thống Obama cho rằng Hoa Kỳ cần xây dựng một nền tảng bao gồm các nước ở Đông Á, giúp thúc đẩy sự ổn định và thịnh vượng, và giúp xử lý các mối đe dọa xuyên quốc gia. Ông tin rằng Hoa Kỳ trước tiên nên duy trì mối quan hệ mạnh, vững chắc với các đồng minh của nó và củng cố thêm quan hệ đối tác với Ấn Độ (đây là quốc gia được ông Obama gọi là "đồng minh chiến lược tự nhiên" của Hoa Kỳ). Đồng thời, ông Obama cũng cam kết tăng cường

(*) Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

thêm mối quan hệ Mỹ - Trung. Điều này có nghĩa là chính quyền Obama sẽ tìm kiếm cơ hội để hợp tác với Trung Quốc và những nước khác trong khu vực để thúc đẩy một môi trường khu vực ổn định và thịnh vượng. Tổng thống Obama nhấn mạnh rằng, Hoa Kỳ và Trung Quốc nên hợp tác cùng nhau để đáp ứng những thách thức toàn cầu và khu vực. Ông thấy Trung Quốc là một đối tác chứ không phải là một đối thủ cạnh tranh trong việc thúc đẩy mối quan hệ hợp tác song phương. Giữa hai nước vẫn tồn tại một số lĩnh vực bất đồng, nhất là trong vấn đề tiền tệ và Tây Tạng, đòi hỏi hai bên cần phát triển các cơ sở chung để có thể đảm bảo tổng thể mối quan hệ song phương phát triển như mong đợi của Trung Quốc về xây dựng quan hệ đối tác tích cực và hợp tác. Chính những quan điểm tích cực này tạo ra bước khởi đầu tốt đẹp trong quan hệ Mỹ - Trung khi Tổng thống Obama mới lên nắm quyền.

Trong bài phát biểu vào tháng 7 năm 2009, Tổng thống Obama tuyên bố rằng quan hệ đối tác giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc là "điều kiện tiên quyết mang lại tiến bộ trong giải quyết các thách thức toàn cầu có tính cấp bách nhất"[4] Tại Hội nghị thượng đỉnh năm 2009, nguyên Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và Tổng thống Obama đã đồng ý "tăng cường sự hiểu biết, mở rộng mặt bằng chung, làm giảm sự khác biệt và phát triển các giải pháp cho những vấn đề chung". Trên cơ sở thừa nhận tồn tại "một cơ sở hợp tác ngày càng rộng và chia sẻ trách nhiệm chung ngày càng quan trọng", hai nguyên thủ nhấn mạnh rằng đó là điều cần thiết để tăng cường "lòng tin chiến lược song phương" và "một chiến lược cùng có lợi"[5]. Điểm thú vị nhất trong chính sách Trung Quốc của Tổng thống Barack Obama khi mới nắm quyền là duy trì sự tiếp nối từ các chính quyền trước đó. Chính quyền Obama kế thừa chính sách can dự hợp tác được duy trì từ thời chính quyền Clinton.

Chính quyền Tổng thống Obama đã tích cực duy trì xu hướng hợp tác song phương trong năm đầu tiên lên cầm quyền, tìm kiếm sự trợ giúp của Trung Quốc, cũng như sự hỗ trợ từ các cường quốc khác, trong việc xử lý các vấn đề quốc tế phức tạp. Chính quyền Tổng thống Obama cũng cố gắng trấn an lãnh đạo Trung Quốc là Chính phủ Mỹ sẽ không gây bất đồng nghiêm trọng với Trung Quốc trong các vấn đề nhạy cảm liên quan đến bảo hộ thương mại, nhân quyền, gặp gỡ với Đức Đạt Lai Lạt ma và bán vũ khí cho Đài Loan. Những khác biệt song phương sẽ được giải quyết theo các cơ chế đã được xây dựng dưới thời chính quyền Tổng thống G.W. Bush, thông qua các đối thoại song phương. Trong nhiệm kỳ đầu của Tổng thống Obama, giữa hai nước tồn tại hơn sáu mươi cơ chế đối thoại như vậy, bao gồm cả một cuộc họp hàng năm dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Ngoại giao và Bộ trưởng Tài chính. Cuộc họp hàng năm này nhằm thu hẹp sự khác biệt và mở

rộng hợp tác, nhưng có tính bí mật, không công khai trước các phương tiện truyền thông đại chúng. Như vậy, việc quan hệ song phương Mỹ - Trung được quản lý cẩn thận khi mặt hợp tác tích cực được công khai còn sự khác biệt được xử lý một cách riêng tư trong các cuộc họp kín[6].

Kết quả của tất cả những điều này là chính quyền Obama đề xuất một mối quan hệ "tích cực, hợp tác, và toàn diện"[7] để thay thế cho khung quan hệ "thẳng thắn, xây dựng, và hợp tác" của chính quyền Bush trước đó. Sử dụng từ "tích cực" thay thế cho từ "thẳng thắn" phản ánh chính quyền ông Obama không muốn gây bất đồng với Trung Quốc trong các vấn đề cơ bản và muốn đảm bảo rằng những bất đồng này sẽ không can thiệp vào việc theo đuổi các lợi ích chung của hai bên. Tổng thống Obama cũng không hề do dự khi nâng cấp đối thoại cấp cao với Trung Quốc lên tầm "chiến lược" và mô tả Trung Quốc như là một "đối tác chiến lược". Cách làm này của ông Obama có vẻ như "thỏa mãn mong muốn của Bắc Kinh"[8] bởi vì ông Obama từ bỏ cách phân chia của chính quyền tiền nhiệm. Đối thoại an ninh Mỹ - Trung dưới thời Tổng thống G. W. Bush chỉ được gọi là "cấp cao", còn từ "chiến lược" để dành cho đồng minh của Mỹ.

Để tránh xung đột quyền lực giữa cường quốc đang chi phối và cường quốc đang trỗi dậy, Hoa Kỳ khuyến khích Trung Quốc tuân thủ tiêu chuẩn và quy định pháp luật quốc tế. Đồng thời, chính quyền Tổng thống Obama cũng cố gắng can dự, hợp tác với Trung Quốc trong các thể chế, tổ chức đa phương như Liên Hợp Quốc (UN), G-20, và Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Trong nhiệm kỳ đầu tiên của Tổng thống Obama, Hoa Kỳ và Trung Quốc đã hợp tác thành công trong Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc khi thông qua được quyết định biện pháp trừng phạt đối với Bắc Triều Tiên và Iran (mặc dù Trung Quốc phản đối tăng các biện pháp trừng phạt theo đề xuất của Hoa Kỳ). Ngoài ra, "chính quyền Obama nâng cao danh tiếng của G-20, và hợp tác với Trung Quốc giải quyết những thách thức kinh tế toàn cầu"[9]. Mỹ cũng nỗ lực để giải quyết tranh chấp thương mại với Trung Quốc tuân thủ theo các quy tắc và tiêu chuẩn của WTO.

2. Xu hướng điều chỉnh chính sách đối với Trung Quốc của chính quyền Tổng thống Obama

Khi mới lên cầm quyền, Tổng thống Obama lờ đi những chỉ trích của đảng Cộng hòa về chính sách can dự nhằm xoa dịu để thích ứng với Trung Quốc và bỏ qua tư duy lô gic của chủ nghĩa hiện thực về cân bằng quyền lực[10] để xây dựng quan hệ hợp tác với Trung Quốc. Nhưng chính những hành vi quyết đoán bất thường của Trung Quốc đã buộc chính quyền Obama điều chỉnh chính sách Mỹ - Trung. Cho dù Trung Quốc còn lâu mới đạt đến vị trí ngang bằng

quyền lực với Hoa Kỳ, sự trỗi dậy quyết đoán của Trung Quốc ngay sau khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 đã thay đổi tư duy chiến lược và cách nhìn về Trung Quốc. Cách nhìn về Trung Quốc chuyển từ hình ảnh "một Trung Quốc yếu kém" sang hình ảnh "Trung Quốc mạnh mẽ" và lý thuyết về Trung Quốc chuyển từ "lý thuyết một Trung Quốc sụp đổ" sang "lý thuyết một Trung Quốc đang trỗi dậy"[11] Một số động thái nội tại phát triển bên trong Trung Quốc cùng với những hành vi quyết đoán của Trung Quốc như hiện đại hóa quân sự nhanh chóng, gây ra các tranh chấp ở Biển Đông và đảo Điếu Ngư, gia tăng làn sóng chủ nghĩa dân tộc đã làm gia tăng lo ngại về mối đe dọa Trung Quốc Thực tế, những lo ngại về tác động trỗi dậy thành cường quốc của Trung Quốc trong thế kỷ XXI vẫn luôn tồn tại từ trước khi Tổng thống Obama lên nắm quyền. Những khác biệt về lợi ích, giá trị, và khả năng giữa Mỹ và Trung Quốc gây khó khăn cho Washington và Bắc Kinh trong việc hợp tác cùng nhau giải quyết các thách thức toàn cầu. Mô hình G-2 chỉ được nhắc tới trong khoảng thời gian rất ngắn ngủi do ảnh hưởng của trò chơi quyền lực chính trị trong quan hệ Mỹ - Trung. Sau chuyến thăm cấp nhà nước của Tổng thống Obama đến Trung Quốc vào tháng 11 năm 2009, số lượng các vấn đề gây căng thẳng giữa hai nước tiếp tục và gia tăng, chẳng hạn như tranh cãi trong định giá đồng nhân dân tệ, Trung Quốc cấm trang Google và bị tố cáo gây ra các cuộc tấn công không gian mạng, Hoa Kỳ bán vũ khí cho Đài Loan, tranh cãi hai nước trong các vấn đề nhân quyền ở Tây Tạng, khí thải carbon, chi tiêu quân sự, biện pháp trừng phạt Iran và Bắc Triều Tiên. Tất cả các vấn đề trên đều trở thành các tiêu đề nóng trên các phương tiện truyền thông Hoa Kỳ. Do nhiều người Mỹ lo ngại về tương lai khó khăn kinh tế của đất nước và tỷ lệ thất nghiệp cao trong giai đoạn suy thoái, Trung Quốc đã trở thành cái cớ bị đổ lỗi cho những gì thất bại của Mỹ.

Để xoa dịu công chúng, các chính khách có xu hướng từ bỏ các cam kết can dự với Trung Quốc. Kết quả là, nếu Trung Quốc không phải là vấn đề nổi bật trong chiến dịch tranh cử năm 2008, thì trong cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ năm 2010, ứng cử viên từ cả hai đảng phái chính trị đột nhiên thấy Trung Quốc là một đối tượng đáng bị phê phán. Chỉ trong vòng một tuần trong tháng 10 năm 2010, ít nhất 29 ứng cử viên đã công bố quảng bá cho thấy rằng chính quyền đã quá thông cảm với Trung Quốc và dẫn tới làm cho nước Mỹ phải gánh chịu hậu quả"[12]

Thái độ cứng rắn của Trung Quốc vào thời điểm đó chắc chắn đã hợp lý hóa các quảng bá này, khơi dậy sự lo ngại của nước Mỹ về một mối đe dọa Trung Quốc đang trỗi dậy và làm phức tạp mối quan hệ vốn đã mong manh giữa siêu cường lãnh đạo hiện tại và cường quốc đang trỗi dậy. Nhiều người Mỹ không chỉ lo lắng liệu nước Mỹ còn

chi phối thế giới trong tương lai hay không, họ còn lo ngại liệu Trung Quốc sẽ thống trị thế giới trong những năm tới. Cuốn sách của Martin Jacques mang tiêu đề có tính cảnh báo, *When China Rules the World: the End of the Western World and the Birth of a New World Order*, được xuất bản vào tháng 6 năm 2009 nhanh chóng trở thành một trong những cuốn sách bán chạy nhất trong thời kỳ khủng hoảng tài chính toàn cầu. Mặc dù có bất đồng về đảng phái trong Quốc hội Hoa Kỳ, bất mãn đối với việc định giá thấp đồng nhân dân tệ của Trung Quốc đã trở thành một trong những lĩnh vực hiếm hoi đạt được sự thống nhất của cả hai đảng, mà đỉnh cao là kết quả bỏ phiếu áp đảo của Hạ viện vào tháng 9 năm 2010 đe dọa đánh thuế hàng xuất khẩu Trung Quốc nếu Bắc Kinh không định giá lại đồng tiền của mình.

Tóm lại, những hành vi quyết đoán của Trung Quốc cùng những diễn biến nội tại trong nước Mỹ buộc chính quyền Obama điều chỉnh chính sách Mỹ Trung theo xu hướng tăng mạnh yếu tố cạnh tranh.

Không còn tập trung vào chính sách "khác Bush", chính quyền Obama quay trở lại theo đuổi các lợi ích và nguyên tắc truyền thống của Mỹ ngay cả khi chúng đã được Tổng thống George W. Bush theo đuổi[13]. Điều chỉnh chính sách quan trọng nhất của Tổng thống Obama là sự quay trở lại chiến lược "phòng bị nước đôi", tăng cường yếu tố cạnh tranh thông qua đẩy mạnh quan hệ với các đồng minh và đối tác có chung các giá trị và lợi ích với Mỹ và nắm giữ vai trò lãnh đạo của Mỹ ở châu Á sau một thời gian tương đối bỏ bê khu vực dưới thời Tổng thống G. W. Bush. Chính quyền Tổng thống Obama liên tục khẳng định Hoa Kỳ sẽ mở rộng và tăng cường vai trò của mình trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương khi sử dụng các cụm từ mô tả chính sách bao quát như "trở lại châu Á", "xoay trục sang châu Á" và "tái cân bằng". Chiến lược xoay trục sang châu Á là một phần chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ duy trì vị thế bá chủ của mình trên thế giới, ngăn ngừa một quyền bá chủ khu vực mới bằng việc áp dụng một chiến lược ngăn chặn chống lại Trung Quốc và tăng cường các liên minh hiện có. Một số nội dung chính sách xoay trục sang châu Á của Hoa Kỳ gồm:

Thứ nhất, tăng khả năng hiện diện của Hoa Kỳ ở châu Á để xoa dịu việc các nước trong khu vực lo ngại và bất an về các tác động xấu từ sự trỗi dậy của Trung Quốc. Để tăng khả năng hiện diện của Hoa Kỳ tại Châu Á, chính quyền Obama đã tăng cường liên minh an ninh với Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines, và Thái Lan, phát triển quan hệ với các nước đang gia tăng ảnh hưởng trong khu vực như Ấn Độ, Indonesia, và Việt Nam. Chẳng hạn, chính quyền Obama triển khai quân đội đến Australia, triển khai hải quân đến Singapore, và tăng cường hợp tác quân sự với Philippines, thực hiện chuyến thăm New Delhi là nhằm "mang lại một sự cân bằng

trong quyền lực chính trị ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương" để cân bằng sức mạnh của Trung Quốc[14], thực hiện chuyến thăm đến Seoul và Tokyo nhằm mục tiêu làm hồi sinh liên minh với Nhật Bản và Hàn Quốc. Chính quyền Obama can dự vào các tranh chấp lãnh thổ trên Biển Đông và làm rõ lập trường lợi ích quốc gia của Mỹ tại Biển Đông ở Diễn đàn khu vực ASEAN 2010.

Thứ hai, mặc dù giảm chi tiêu tổng ngân sách quốc phòng, hiện diện quân sự của Hoa Kỳ trong khu vực Đông Á sẽ được củng cố và được quản lý hiệu quả hơn.

Thứ ba, Hoa Kỳ tham gia vào Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (EAS), một trong những tổ chức đa quốc gia khu vực lớn.

Thứ tư, Hoa Kỳ thúc đẩy đàm phán xây dựng Hiệp định Đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Trong ngắn hạn, chính sách nhiệm kỳ đầu tiên của chính quyền Obama đối với Trung Quốc có thể nói là một cách tiếp cận theo hai hướng: "*khẳng định lại và tăng cường quan hệ hợp tác, đồng thời tăng cường sự hiện diện mạnh mẽ và sự tin cậy trên toàn khu vực châu Á để khuyến khích Trung Quốc có các hành vi tuân thủ thể chế đa phương và mang lại sự tự tin cho các nhà lãnh đạo khu vực muốn chống lại nguy cơ bá chủ khu vực của Trung Quốc*"[15]. Jeff Bader, trợ lý cấp cao phụ trách vấn đề châu Á của Tổng thống Obama khẳng định, chính sách cân bằng hơn kết hợp giữa hợp tác kiềm chế của chính quyền Obama được thực hiện dựa trên ba trụ cột: (1) mở rộng các lĩnh vực hợp tác với Trung Quốc; (2) củng cố quan hệ với các đối tác và đồng minh để định hình bối cảnh trỗi dậy của Trung Quốc, (3) kiên trì gây sức ép Trung Quốc tuân thủ theo các tiêu chuẩn toàn cầu và quy định luật pháp quốc tế. Washington cũng tiếp tục cố gắng hợp tác với Trung Quốc trong một loạt các vấn đề có chung lợi ích.

Đó là lý do tại sao khi mối quan hệ song phương xuống mức thấp nhất trong tháng 9 năm 2010, Tổng thống Obama đã gửi một phái đoàn đến Bắc Kinh. Phái đoàn này do hai cố vấn hàng đầu của ông dẫn đầu là Giám đốc Hội đồng Kinh tế Quốc gia Lawrence H. Summers, và Trợ lý cố vấn an ninh quốc gia Thomas E. Donilon có nhiệm vụ đưa mối quan hệ song phương quay trở lại quỹ đạo bình thường. Bắc Kinh hiểu được tín hiệu từ Hoa Kỳ qua hàm ý của chuyến thăm là "gửi một thông điệp rõ ràng cho thấy Hoa Kỳ đang tiếp cận quan hệ với Trung Quốc từ góc độ chiến lược, với một cái nhìn thống nhất toàn diện từ các mối quan tâm kinh tế và an ninh"[16] Cả nguyên Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và nguyên Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã gặp gỡ phái đoàn và có phản ứng tích cực với hành động của Tổng thống Obama, đồng ý tiếp tục trao đổi quân sự đã bị đình chỉ sau khi Hoa Kỳ bán vũ khí cho Đài Loan vào đầu năm 2010.

Trợ lý cố vấn an ninh quốc gia Thomas E. Donilon cũng khẳng định để lôi kéo các nhà lãnh đạo Trung Quốc quay trở lại con đường hợp tác, phía Mỹ

xây dựng một kế hoạch rất chi tiết, bắt đầu từ một chuyến thăm lặng lẽ nói trên của ông cùng với ông Lawrence H. Summers tới Bắc Kinh vào tháng 9/2010. Cũng chính trong chuyến đi đó, họ đã lên kế hoạch cho chuyến thăm của ông Hồ Cẩm Đào tới Mỹ trong năm 2011. Hỗ trợ cho chuyến thăm của nguyên thủ quốc gia này là một loạt các chuyến thăm của các quan chức cấp cao, ví dụ như chuyến đi của Bộ trưởng Quốc phòng Robert Gates tới Trung Quốc đầu tháng 1/2011 mở đường cho việc nối lại các cuộc đối thoại quân sự mà Trung Quốc đã ngừng sau khi Tổng thống Obama mời Đức Đạt Lại Lạt ma thăm Nhà Trắng và thông qua kế hoạch bán vũ khí cho Đài Loan đầu năm 2010.

Kết quả là, chuyến thăm của nguyên Chủ tịch Hồ Cẩm Đào tới Hoa Kỳ trong tháng 1/2011 mang quan hệ hợp tác Mỹ - Trung đi vào quỹ đạo ổn định, dễ dự báo hơn sau giai đoạn sóng gió trong năm 2010. Tuy không phải là bước đột phá nhưng khuôn khổ của quan hệ Mỹ - Trung đã được xác định rõ là *"Tích cực, hợp tác và toàn diện trong thế kỷ XXI"* Trong chuyến thăm Mỹ của nguyên Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, hai nguyên thủ đều sử dụng tên gọi này để mô tả quan hệ giữa hai nước. Tuyên bố chung đã định hướng mới cho quan hệ hai nước, đó là *"Mỹ - Trung Quốc dốc sức cùng nỗ lực kiến tạo một mối quan hệ đối tác hợp tác tôn trọng lẫn nhau, cùng có lợi, cùng thắng nhằm thúc đẩy lợi ích chung của hai nước và nắm bắt những cơ hội và xử lý những thách thức trong thế kỷ XXI"* Vì vậy, các chuyên gia Trung Quốc cho rằng, tuyên bố chung này đã xác định quan hệ Mỹ - Trung là quan hệ "đối tác", đặt cơ sở cho hai bên tăng cường hợp tác hơn nữa và thúc đẩy lợi ích chung giữa hai bên.

3. Kết luận

Trong nhiệm kỳ thứ hai của chính quyền Tổng thống Obama, các chính sách đối với Trung Quốc sẽ tiếp tục duy trì cách tiếp cận theo hai hướng, đó là hợp tác và cạnh tranh trên cơ sở của chiến lược tái cân bằng hướng tới Châu Á. Với Hoa Kỳ, Châu Á là một khu vực có lợi ích quan trọng về kinh tế, quân sự và chính trị. Chiến lược tái cân bằng của chính quyền Tổng thống Obama có thể được hiểu như một chiến lược quốc gia nhằm duy trì dài hạn quyền bá chủ trong khu vực và chủ yếu hướng tới đối tượng Trung Quốc. Mặc dù Hoa Kỳ chính thức tuyên bố rằng chiến lược "tái cân bằng" của Hoa Kỳ không nhắm vào bất kỳ quốc gia cụ thể, hầu hết các nhà quan sát chỉ ra rằng chiến lược tái cân bằng phần nào là câu trả lời cho vấn đề ảnh hưởng kinh tế và quân sự ngày càng tăng của Trung Quốc[17]

Một số nhân vật mới nhậm chức trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống Obama, như Ngoại trưởng John F. Kerry và Bộ trưởng Quốc phòng Chuck Hagel báo hiệu chính sách Mỹ - Trung trong những năm sau đó tiếp tục duy trì xu hướng hợp tác và cạnh tranh. Theo ông Kerry, chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ phải dựa nhiều hơn vào hoạt động đối thoại và đàm phán với các nước khác.

Đối với mối quan hệ Mỹ - Trung, Ngoại trưởng Kerry tiếp tục duy trì chính sách trong nhiệm kỳ đầu của chính quyền Obama nhấn mạnh kiềm chế và hợp tác vì một mối quan hệ thương mại lâu dài ổn định với Trung Quốc và duy trì ưu thế chủ động của Hoa Kỳ trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Thượng nghị sĩ Kerry từng bỏ phiếu ủng hộ bình thường hóa quan hệ thương mại với Trung Quốc, nhưng không hỗ trợ chuyển giao công nghệ năng lượng sạch cho Trung Quốc và chỉ trích các công ty Trung Quốc trong vấn đề sở hữu trí tuệ. Trong một bài phát biểu tại Trung tâm Tiến bộ Mỹ vào tháng 1 năm 2011, ông Kerry tuyên bố rằng *"kinh tế không phải là chiến tranh - cả hai nước chúng ta có thể cùng tiến về phía trước ... Và sự trỗi dậy của Trung Quốc không cần phải phá vỡ hệ thống quốc tế mà chúng ta xây dựng. Trong thực tế, sự tham gia của Trung Quốc có thể phát triển hệ thống đó và trang bị tốt hơn cho hệ thống khả năng đối phó với những thách thức của thế kỷ XXI"*[18]

Trong cuộc họp vào tháng 11/2010 với Đại sứ Trung Quốc tại Hoa Kỳ Zhang Yesui, ông Hagel mô tả mối quan hệ Mỹ - Trung như "mối quan hệ quan trọng nhất trong thế kỷ XXI" Ông Hagel nói "tập trung vào lợi ích chung" là chìa khóa để phát triển mối quan hệ cùng có lợi giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. Ông nói thêm *"chúng ta có nhiều khả năng chung sống một cách hòa bình và gây ảnh hưởng tới Trung Quốc nếu đặt hai nước vào sự ràng buộc trong các mối quan hệ kinh tế mạnh mẽ và lợi ích chung về địa chính trị"*[19] Tại Hội nghị thượng đỉnh NATO tại Chicago vào tháng 5 năm 2012, trong một cuộc phỏng vấn với Robert Nolan, biên tập viên tờ FPA, ông Hagel thừa nhận Trung Quốc là một trong những đối thủ cạnh tranh hùng mạnh với Hoa Kỳ, trong khi đánh giá thấp bất kỳ mối đe dọa tức thời của nước này: *"Trung Quốc sẽ trỗi dậy và phát triển. Trung Quốc sẽ như vậy; chúng ta nên hoan nghênh họ sẽ là đối thủ cạnh tranh; hiện họ là đối thủ cạnh tranh, như Ấn Độ, Brazil và các quốc gia khác. Điều đó là tốt thôi... Người Trung Quốc có những vấn đề lớn hơn... họ hiện vẫn là một cường quốc, và họ sẽ tiếp tục trở thành một cường quốc - và điều đó là tốt thôi. Nhưng chúng ta không nên thu mình lại trong bối cảnh đó, hoặc chúng ta không nên lo ngại rằng họ sẽ chiếm vị trí của chúng ta trên thế giới."*[20]

Với những nhân vật chủ chốt như vậy trong hoạch định chính sách đối ngoại trong nhiệm kỳ hai của chính quyền Obama, chính sách Mỹ - Trung sẽ chứa nhiều yếu tố đối thoại và kiềm chế hơn so với nhiệm kỳ trước. Hơn nữa, chiến lược tái cân bằng và xoay trục sang Châu Á sẽ tích cực duy trì và thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc như tăng cường liên tục của các mối quan hệ với các đồng minh hiện tại trong khu vực, thiết lập quan hệ đối tác phát triển với Trung Quốc, tham gia tích cực diễn đàn đa phương ở châu Á, phòng chống quyền bá chủ khu vực mới, triển khai

quân sự mới tại châu Á, theo đuổi lợi ích kinh tế hơn thông qua hợp tác với các quốc gia trong khu vực, đặc biệt Trung Quốc, và tiến bộ với các FTA và TPP với các nước trong khu vực. Tóm lại, quan hệ Mỹ Trung dưới chính quyền Obama cũng luôn có sự đan xen giữa xu hướng cạnh tranh và hợp tác ■

Chú thích.

1 National Intelligence Council (2008), *Global Trends 2025: A Transformed World*, Washington DC, November 2008. www.dni.gov/nic/NIC_2025_project.html

2 Steinberg James B (2009), "East Asia and the Pacific Administration s Vision of the U.S. - China Relationship," Keynote Address at the Center for a New American Security Washington, DC, September 24, 2009

3 Jacques deLisle (2009): "China Policy Under Obama", Foreign Policy Research Institute, E-Notes (15 February, 2009), Shambaugh, David (2009): "Early Prospects of the Obama Administration's Strategic Agenda with China," Foreign Policy Research Institute, E-Notes (April 2009), Medeiros, Evan (2009) "Is Beijing Ready for Global Leadership," Current History, vol 108, no 719 (September 2009), pp 250-254; Goldstein, Avery (2009): "Prolonging East Asia's Surprising Peace-Can It Be Managed", Foreign Policy Research Institute, E-Notes (14 August, 2009).

4 The White House Office of the Press Secretary (2009), "Remarks by the President at the U.S / China Strategic and Economic Dialogue," July 27, 2009 <http://www.whitehouse.gov/the-press-office/remarks-president-uschina-strategic-and-economic -dialogue> (searched date December 12, 2012)

5 China-U.S. Joint Statement November 17, 2009 http://www.china-embassy.org/eng/zmgx/zywj/t629497.htm

6 Lieberthal Kenneth (2009), "The China-US Relationship Goes Global" Current History, vol 108, no 719 (September 2009), pp 243-246, "China-US dialogue successful-vice premier", China Daily, 29 July, 2009, p 1, Clinton, Hillary and Geithner, Timothy (2009): "A New Strategic and Economic Dialogue with China", Wall Street Journal, 27 July, 2009, at http://online.wsj.com/ article/SB10001424052970204886304574308753825396372.html

7 Hiện tại và tương lai của quan hệ Trung-Mỹ. Tạp chí "Nghiên cứu các vấn đề quốc tế" - Số 4/2012 - Trung Quốc http://nghiencuubiendong.vn/quan-h-quc-t/3141-hien-tai-va-tuong-lai-cua-quan-he-trung-my

8 Timothy Garton Ash (2009). "Two ways for West to meet China," The Straits Times, November 20, 2009, http://www.straitstimes.com/Review/Others/STIStory_456690.html?sunwMethod=GET

9 Susan V. Lawrence and David MacDonald (2012), "U.S.-China Relations Policy Issues." CRS Report for Congress (August 2012), p 3

10 Green Michael J (2010), "A teachable moment for Pyongyang and Beijing?" Foreign Policy, July 15, 2010, http://shadow.foreignpolicy.com/posts/2010/07/15/a_teachable_moment_for_pyongyang_and_beijing

11 Lampton David M (2010), "Paradigm Lost: The Demise of 'weak China'", National Interest, Fall 2005, pp 67-74.

12 Chen, David W (2010), "China Emerges as a Scapegoat in Campaign Ads," New York Times, October 9, 2010. http://www.nytimes.com/2010/10/10/us/politics/10outsource.html

13 Kagan Robert (2010), "America. Once engaged, now ready to lead," Washington Post. October 1, 2010. A19, http://www.washingtonpost.com/wp-dyn/content/article/2010/09/30/AR2010093005528.html?wpisrc=nl_pmopinions

14 Ajaya Kumar Das (2010), "Obama's India Visit in Search of a New Equilibrium," AJISS-Commentary, No 150, Nov 18, 2010, http://www.rsis.edu.sg/publications/Perspective/RSIS1502010.pdf

15 Mark E. Manyin (2012), "Pivot to the Pacific? The Obama Administration's "Rebalancing" Toward Asia," p 18

16 Wu Jiao and He Wei (2010), "Visits to get Sino-US ties back on track," *China Daily*, September 7 2010, http://www.cdechips.com/en/world/fullstory.html?id=51129

17 Manyin Mark E (2012), "Pivot to the Pacific? The Obama Administration's "Rebalancing" Toward Asia," p 8

18 Yingzi Tan (2012), "Kerry Tipped to replace Clinton," China Daily USA, September 5, 2012 <http://usa.chinadaily.com.cn/2012-09/05/content_15735336.htm>

19 Don Walton (2010), 'Chuck Hagel, ambassador explore changing U.S. - Chinese relationship," Government & Politics, November 10, 2010 <http://journalstar.com/news/local/govt-and-politics/chuck-hagel-ambassador-explore-changing-u-s--chinese- relationship/article_e082f10e-ed52-11df-b94e-001cc4c03286.html>.

20 Nolan Robert (2013), "Chuck Hagel, in His Own Words, on U.S. Foreign Policy Challenges," U.S. News & World Report, January 3, 2013 <http://www.usnews.com/ opinion/blogs/world-report/2013/01/03/ chuck-hagel-on-afghanistan-syria- and-china>